



Lenovo IdeaPad Z500 Intel® Core™ i5 i5-3210M Laptop 39,6 cm (15.6") 4 GB DDR3-SDRAM 500 GB HDD NVIDIA® GeForce® GT 635M Windows 8 Sôcôla

Nhãn hiệu : Lenovo

Họ sản phẩm: IdeaPad

Mã sản phẩm: MBYDGMH

Tên mẫu : Z500

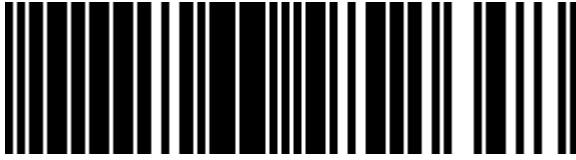
Lenovo IdeaPad Z500. Sản Phẩm: Laptop, Hệ số hình dạng: Loại gấp. Họ bộ xử lý: Intel® Core™ i5, Model vi xử lý: i5-3210M, Tốc độ bộ xử lý: 2,5 GHz. Kích thước màn hình: 39,6 cm (15.6"), Độ phân giải màn hình: 1366 x 768 pixels. Bộ nhớ trong: 4 GB, Loại bộ nhớ trong: DDR3-SDRAM. Tổng dung lượng lưu trữ: 500 GB, Phương tiện lưu trữ: HDD, Loại ổ đĩa quang: DVD Super Multi. Model card đồ họa on-board: Intel® HD Graphics 4000. Hệ điều hành cài đặt sẵn: Windows 8. Màu sắc sản phẩm: Sôcôla



Thiết kế		Bàn phím	
Sản Phẩm *	Laptop	Thiết bị chỉ điểm	Chuột cảm ứng
Màu sắc sản phẩm *	Sôcôla	Bàn phím số *	✓
Hệ số hình dạng *	Loại gấp	Bàn phím full size	✓
Màn hình		Các phím Windows	✓
Kích thước màn hình *	39,6 cm (15.6")	Phần mềm	
Độ phân giải màn hình *	1366 x 768 pixels	Hệ điều hành cài đặt sẵn *	Windows 8
Màn hình cảm ứng *	✗	Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Đèn LED phía sau	✓	Intel® Wireless Display (Intel® WiDi)	✓
Tỉ lệ khung hình thực	16:9	Công nghệ Intel® My WiFi (Intel® MWT)	✓
Độ sáng màn hình	200 cd/m ²	Công nghệ Chống Trộm của Intel	✓
Tỷ lệ tương phản (điển hình)	500:1	Công nghệ Bảo vệ Danh tính Intel® (Intel® IPT)	✓
Bộ xử lý		Công nghệ Siêu Phân luồng Intel® (Công nghệ Intel®)	✓
Hãng sản xuất bộ xử lý *	Intel	Công nghệ Intel® Turbo Boost	2.0
Họ bộ xử lý *	Intel® Core™ i5	Lợi thế Doanh nghiệp Nhỏ của Intel (Intel® SBA)	✗
Thế hệ bộ xử lý	3rd gen Intel® Core™ i5	Công nghệ Enhanced Intel® SpeedStep	✓
Model vi xử lý *	i5-3210M	Công nghệ Intel® Clear Video HD (Intel® CVT HD)	✓
Số lõi bộ xử lý	2	Công nghệ Intel® Clear Video	✗
Các luồng của bộ xử lý	4	Công nghệ InTru™ 3D	✓
Tần số turbo tối đa	3,1 GHz	Intel® Insider™	✓
Tốc độ bộ xử lý *	2,5 GHz	Công nghệ Đồng bộ nhanh video của Intel®	✓
Tốc độ bus hệ thống	5 GT/s	Công nghệ Intel Flex Memory Access	✓
Bộ nhớ cache của bộ xử lý	3 MB		
Dòng bộ nhớ cache CPU	Smart Cache		
Đầu cắm bộ xử lý	BGA 1023		
Bộ xử lý quang khắc (lithography)	22 nm		
Các chế độ vận hành của bộ xử lý	64-bit		
Dòng vi xử lý	Intel Core i5-3200 Mobile series		
Tên mã bộ vi xử lý	Ivy Bridge		

Bộ xử lý		Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Loại bus	DMI	Intel® Smart Cache	✓
Phát hiện lỗi FSB Parity	✗	Hướng dẫn mới cho Intel® AES (Intel® AES-NI)	✓
Chia bậc	L1	Công nghệ Thực thi tin cậy Intel®	✗
Công suất thoát nhiệt TDP	35 W	Intel® Enhanced Halt State	✓
Tjunction	105 °C	VT-x của Intel với công nghệ Bảng Trang Mở rộng (EPT)	✓
Số lượng tối đa đường PCI Express	16	Intel® Demand Based Switching	✗
Phiên bản PCI Express	3.0	Khóa An toàn Intel	✓
Cấu hình PCI Express	1x16, 2x8, 1x8+2x4	Công nghệ Intel® Clear Video dành cho thiết bị di động kết nối internet được (Intel CVT cho MID)	✗
Tỷ lệ Bus/Nhân	25	Kiến trúc Intel® 64	✓
ECC được hỗ trợ bởi bộ vi xử lý	✗	Tính năng bảo mật Execute Disable Bit	✓
Bộ nhớ		Trạng thái Chờ	✓
Bộ nhớ trong *	4 GB	Công nghệ Theo dõi nhiệt	✓
Loại bộ nhớ trong	DDR3-SDRAM	Kích cỡ đóng gói của vi xử lý	31.0 x 24.0 (BGA1023)
Tốc độ xung nhịp bộ nhớ	1600 MHz	Hỗ trợ tài liệu hướng dẫn	AVX
Bố cục bộ nhớ	1 x 4 GB	Mã của bộ xử lý	SR0N0
Khe cắm bộ nhớ	2x SO-DIMM	Cấu hình bộ xử lý trung tâm (tối đa)	1
Bộ nhớ trong tối đa *	16 GB	Các tùy chọn nhúng sẵn có	✗
Dung lượng		Graphics & IMC lithography	22 nm
Tổng dung lượng lưu trữ *	500 GB	Intel® Virtualization Technology for Directed I/O (VT-d)	✓
Phương tiện lưu trữ *	HDD	Phiên bản Công nghệ Intel Identity Protection	1,00
Số lượng ổ cứng được cài đặt	1	Phiên bản Công nghệ Intel Secure Key	1,00
Dung lượng ổ đĩa cứng	500 GB	Công nghệ Intel Virtualization (VT-x)	✓
Giao diện ổ cứng	SATA	Công nghệ Intel® Dual Display Capable	✓
Tốc độ ổ cứng	5400 RPM	Công nghệ Giao diện hiển thị linh hoạt (FDI) của Intel®	✓
Dung lượng ổ cứng	2.5"	Công nghệ Lưu trữ Nhanh của Intel®	✗
Loại ổ đĩa quang *	DVD Super Multi	Công nghệ Intel Fast Memory Access	✓
Đầu đọc thẻ được tích hợp	✓	ID ARK vi xử lý	65708
Thẻ nhớ tương thích	MMC, SD	Vi xử lý không xung đột	✓
Đồ họa		Tích hợp 4G WiMAX	✓
Model card đồ họa rời *	NVIDIA® GeForce® GT 635M	Pin	
Card đồ họa on-board *	✓	Công nghệ pin	Lithium-Ion (Li-Ion)
Card đồ họa rời *	✓	Số lượng cell pin	4
Họ card đồ họa on-board	Intel® HD Graphics	Dung lượng pin	4800 mAh
Model card đồ họa on-board *	Intel® HD Graphics 4000	Tuổi thọ pin (tối đa)	5 h
Tần số cơ bản card đồ họa on-board	650 MHz	Điện	
Tần số động card đồ họa on-board (tối đa)	1100 MHz	Công suất của bộ nguồn dòng điện xoay chiều	90 W
ID card đồ họa on-board	0x166	Giắc cắm đầu vào DC	✓
Âm thanh		Bảo mật	
Hệ thống âm thanh	Dolby Home Theater v4	Khe cắm khóa cáp	✓
Số lượng loa gắn liền	2	Loại khe cắm khóa dây cáp	Kensington
Công suất loa	2 W	Bảo vệ bằng mặt khẩu	HDD, Khởi động
Micrô gắn kèm	✓	Chứng nhận	
Máy ảnh		Các loại giấy chứng nhận phù hợp	RoHS
Độ phân giải camera trước	1 MP	Tính bền vững	
hệ thống mạng		Chứng chỉ bền vững	EPEAT Gold, NGÔI SAO NĂNG LƯỢNG
Wi-Fi	✓		
Chuẩn Wi-Fi	802.11b, 802.11g, Wi-Fi 4 (802.11n)		
Kết nối mạng Ethernet / LAN	✓		
Tốc độ truyền dữ liệu mạng cục bộ (LAN) Ethernet	10,100 Mbit/s		
Bluetooth	✓		
Phiên bản Bluetooth	4.0		
Công nghệ cáp	10/100Base-T(X)		
Cổng giao tiếp			
Số lượng cổng USB 2.0 *	2		

Cổng giao tiếp		Trọng lượng & Kích thước	
Số lượng cổng USB 3.2 Gen 1 (3.1 Gen 1)Type-A *	1	Chiều rộng	375 mm
Cổng Ethernet LAN (RJ-45)	1	Độ dày	263 mm
Số lượng cổng HDMI *	1	Chiều cao	25,4 mm
Cổng DVI	×	Trọng lượng *	2,2 kg
Số lượng cổng VGA (D-Sub)	1	Nội dung đóng gói	
Cổng ra S/PDIF	×	Kèm adapter AC *	✓
Giắc cắm micro	×	Thủ công	✓
Cổng kết hợp tai nghe/mic	✓	Hướng dẫn khởi động nhanh	✓
Bộ nối trạm	×		
Khe cắm ExpressCard	×		
Loại khe cắm CardBus PCMCIA	×		
Khe cắm SmartCard	×		
Hiệu suất			
Chipset bo mạch chủ	Intel HM76 Express		



0887263952648



887263952648

Catalog Object Cloud



Disclaimer. The information published here (the "Information") is based on sources that can be considered reliable, typically the manufacturer, but this Information is provided "AS IS" and without guarantee of correctness or completeness. The Information is only indicative and can be changed at any time without notification. No rights can be based on the Information. Suppliers or aggregators of this Information do not accept any liability with regard to the content of (web)pages and other documents, including its Information. The publisher of the Information can not be held liable for the content of 3rd party websites that are linking this Information or are linked to from this Information. You as the User of the Information are solely responsible for the choice and usage of this Information. You are not entitled to transfer, copy or otherwise multiply or distribute the Information. You are obliged to follow the directions of the copyright owner(s) with regard to the use of the Information. Exclusively Dutch law is applicable. With regard to price and stock data on the site, the publisher followed a number of starting points, which are not necessarily relevant for your private or business circumstances. Therefore, the price and stock data are only indicative and are subject to changes. You are personally responsible for the way you use and apply this information. As a user of the Information or sites or documents in which this Information is included, you will adhere to standard fair use including avoidance of spamming, ripping, intellectual-property violations, privacy violations, and any other illegal activity.